

Quy định mới về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp

06:46 01/01/2026

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp.



Quy định phạm vi đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp

Về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, Nghị định quy định cụ thể các nội dung:

- Nguồn vốn, tài sản để đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp;
- Đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

- Đầu tư vốn nhà nước để bổ sung vốn điều lệ cho doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Đầu tư vốn nhà nước để bổ sung vốn tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn nhà nước;
- Đầu tư vốn nhà nước để góp vốn thành lập công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp tại doanh nghiệp chưa có vốn nhà nước.

Phạm vi đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Trong đó, Nghị định quy định đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc phạm vi sau đây:

1. Doanh nghiệp cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu cho xã hội:
 - a) Quản lý, khai thác hệ thống kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư; điều hành giao thông vận tải đường sắt quốc gia, đường sắt đô thị do Nhà nước đầu tư;
 - b) Dịch vụ không lưu, dịch vụ thông báo tin tức hàng không, dịch vụ tìm kiếm, cứu nạn;
 - c) Bảo đảm an toàn hàng hải (không bao gồm nạo vét, duy tu luồng hàng hải công cộng);
 - d) Bưu chính công ích và hoạt động duy trì, quản lý mạng bưu chính công cộng;
 - đ) Xuất bản (không bao gồm lĩnh vực in và phát hành xuất bản phẩm);
 - e) Hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp theo quy định của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới tổ chức, cơ chế quản lý và chính sách đối với các công ty nông, lâm nghiệp;
 - g) Hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;
 - h) Quản lý, khai thác công trình thủy lợi (trừ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng), kè đá lấn biển;
 - i) Trường hợp khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở đề nghị của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh theo quy định của Chính phủ; doanh nghiệp hoạt động tại những địa bàn trọng yếu về quốc phòng, an ninh theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở đề nghị của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

3. Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực độc quyền tự nhiên:

a) Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia, quản lý lưới điện phân phối, xây dựng và vận hành dự án nhà máy điện hạt nhân, nhà máy thủy điện chiến lược đa mục tiêu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định của pháp luật về điện lực;

b) Sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp;

c) In, đúc tiền;

d) Kinh doanh xổ số;

đ) Tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán; cung cấp dịch vụ đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán tập trung cho thị trường chứng khoán;

e) Đầu tư kinh doanh vốn nhà nước, mua bán và xử lý nợ phục vụ tái cơ cấu và hỗ trợ điều tiết, ổn định kinh tế vĩ mô.

4. Doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

5. Doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo quy định của pháp luật về công nghệ cao hoặc có dự án đầu tư với quy mô vốn đầu tư tối thiểu 12.000 tỷ đồng hoặc hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, tạo động lực phát triển nhanh cho các ngành, lĩnh vực khác và nền kinh tế.

6. Doanh nghiệp xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng trọng điểm, quan trọng quốc gia trong lĩnh vực giao thông, thủy lợi, năng lượng, hạ tầng số.

7. Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực then chốt, thiết yếu của nền kinh tế:

a) Năng lượng; khai thác, chế biến khoáng sản chiến lược; hóa chất cơ bản;

b) Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực then chốt, thiết yếu của nền kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định trên cơ sở đề nghị của cơ quan đại diện chủ sở hữu, phù hợp với chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước về các đột phá chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ.

Quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

Về quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Nghị định quy định cụ thể về chiến lược phát triển của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Kế hoạch kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp; Xác định lại vốn điều lệ của doanh nghiệp; Huy động vốn của doanh nghiệp; Cho vay vốn của doanh nghiệp; Bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp; Hoạt động đầu tư của doanh nghiệp; Mua, thuê mua, bán tài sản cố định; Chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp tại công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; Chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp trong hợp đồng hợp tác kinh doanh; Chuyển nhượng dự án đầu tư; Phân phối lợi nhuận sau thuế; Cơ cấu lại vốn của doanh nghiệp đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn.

Ngoài ra, Nghị định cũng quy định chi tiết về quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ.

Phân công, phân cấp thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước

Về phân công, phân cấp thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước trong hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Nghị định quy định việc phân công, phân cấp thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước giữa Thủ tướng Chính phủ, cơ quan đại diện chủ sở hữu và Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty.

Nghị định 366/2025/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 1/1/2026.

Theo chinhphu.vn